

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
\*\*\*\*\*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
\*\*\*\*\*

Số: 184/2004/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2004

## **QUYẾT ĐỊNH**

**CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ SỐ 184/2004/QĐ-TTg NGÀY 22 THÁNG 10 NĂM 2004 VỀ VIỆC SỬ DỤNG VỐN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ NƯỚC ĐỂ TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CỐ HOÁ KÊNH MƯƠNG, PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN, CƠ SỞ HẠ TẦNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG LÀNG NGHỀ Ở NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;  
Căn cứ Nghị định số 106/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước;  
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Tiếp tục sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để hỗ trợ địa phương thực hiện các chương trình kiến cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn đến hết năm 2007. Riêng các tỉnh miền núi, Tây Nguyên và khu vực miền núi phía Tây các tỉnh duyên hải miền Trung được thực hiện đến hết năm 2010.

**Điều 2.** Bộ Kế hoạch và đầu tư và Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước hàng năm, với mức khoảng 1.000 tỷ đồng/năm (chủ yếu từ nguồn thu nợ của các địa phương đã vay trước đây và số huy động thêm) giao cho Quỹ hỗ trợ phát triển làm nguồn cho các địa phương vay.

**Điều 3.** Quỹ Hỗ trợ phát triển chịu trách nhiệm cho các địa phương vay thực hiện các chương trình kiến cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn và thu nợ theo quy định.

Các địa phương được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước để thực hiện các chương trình nói trên, phải có trách nhiệm trả nợ đúng hạn cho Quỹ Hỗ trợ phát triển.

**Điều 4.** Cơ chế tài chính đối với các chương trình quy định tại Điều 1 của Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2000 về một số chính sách và cơ chế tài chính thực hiện chương trình kiến cố hoá kênh mương và Quyết định số 132/2001/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2001 về cơ chế tài chính thực hiện chương trình phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thuỷ sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 6.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

**Phan Văn Khải**

(Đã ký)